

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 96/2023/HS-ST

Ngày: 14 – 9 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trọng Di.
2. Bà Thái Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Văn Hồng Lễ, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Trần Hải Điền, Kiểm sát viên.

Ngày 14/9/2023, tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2023/TLST-HS ngày 28/8/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2023/QĐXXST-HS ngày 30/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1993, tại tỉnh Ninh Thuận. Hộ khẩu thường trú: Thôn P1, xã P2, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: Thôn V1, xã P3, huyện Tuy Phong, Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phước T6 và bà Lê Thị Hồng V; Vợ, con: Không có;

Tiền án: 06 tiền án:

- Tại bản án số 04/2013/HSST ngày 23/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Nguyễn Minh T 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại bản án số 10/2013/HSST ngày 11/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Nguyễn Minh T 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại bản án số 11/2013/HSST ngày 28/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Nguyễn Minh T 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại bản án số 04/2014/HSST ngày 17/01/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Nguyễn Minh T 30 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”.

- Tại bản án số 05/2014/HSST ngày 03/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Nguyễn Minh T 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại bản án 32/2019/HSST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Nguyễn Minh T 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/10/2021.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 14/3/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Ông **Võ Văn L**, sinh năm 1987. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn T7, xã C1, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

2. Ông **Đỗ Phước C**, sinh năm 1995. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Hiệp Đức 1, xã C1, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Lư Luật T1**, sinh năm 1990. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn L3, xã P3, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

2. Ông **Lê Tấn V**, sinh năm 1982. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn P4, xã P3, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

3. Ông **Lưu Đức T2**, sinh năm 1997. (Vắng mặt)

4. Ông **Doanh Ngọc D**, sinh năm 2000. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn V1, xã P3, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

5. Bà **Trần Thị N**, sinh năm 1973. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn L4, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

6. Bà **Dương Thị L2**, sinh năm 1980. (Vắng mặt)

7. Ông **Mai Thanh K**, sinh năm 1998. (Vắng mặt)

8. Ông **Phạm T3**, sinh năm 1994. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn V1, xã P3, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

9. Bà **Trương Thị T4**, sinh năm 2000. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn L4, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

10. Ông **Dương Ngọc T5**, sinh năm 1997. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn 1, xã B, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

11. Ông **Phạm Duy P**, sinh năm 1993. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn L4, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

12. Ông **Nguyễn Phước T6**, sinh năm 1968. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn P1, xã P2, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 2/2023, do không có giấy tờ cá nhân nên Nguyễn Minh T nhờ Phạm T3 (bạn của T) đứng ra thuê giữ căn nhà của Trần Thị N tại khu vực Cây khế thuộc Thôn V1, xã P3, huyện Tuy Phong, Bình Thuận để làm nơi cho T sinh sống hàng ngày, hình thức thuê là trả tiền theo tháng, mỗi tháng thuê với giá 500.000 đồng. T3 đã nhận tiền từ T để trả tiền thuê nhà tháng đầu tiên. Sau khi thuê nhà của N4 xong thì T3 đã giao lại căn nhà cho T quản lý, sử dụng. Sau khi nhận căn nhà từ T3 thuê giữ thì T đã 02 lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 03/3/2023, Nguyễn Minh T đang ở căn nhà thuê tại khu vực Cây khế thuộc Thôn V1, xã P3, huyện Tuy Phong, Bình Thuận cùng với Trương Thị T4 (là bạn gái của T). Lúc này, T gọi điện thoại cho Phạm T3 và Mai Thanh K đến nhà T sử dụng ma túy thì cả hai đều đồng ý. Khi T3 và K đến nhà T thì T lấy ma túy mua được trước đó từ một người thanh niên không rõ họ tên, nhân thân lai lịch tại khu vực thuộc thị trấn L4, cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy được làm từ chai nhựa loại nước ngọt Sting đã qua sử dụng, nhặt lại tự chế thành bộ dụng cụ phía trên nắp đậy gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút dùng cho việc sử dụng ma túy đã chuẩn bị từ trước. Sau đó, T, T4, T, K cùng nhau sử dụng ma túy. Sau khi cả nhóm sử dụng ma túy xong thì T3, K tự ra về.

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ 30 ngày 06/3/2023, Nguyễn Minh T đang ở căn nhà thuê tại khu vực Cây khế thuộc Thôn V1, xã P3, huyện Tuy Phong, Bình Thuận cùng với Trương Thị T4. Lúc này có Phạm Duy P và Dương Ngọc T5 đến nhà T chơi. Khi đó T rủ T4, P, T5 sử dụng ma túy thì tất cả đều đồng ý. T lấy ma túy mua được trước đó từ một người thanh niên không rõ họ tên, nhân thân lai lịch tại khu vực thuộc thị trấn L4, cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy là chai nhựa loại nước ngọt Sting đã qua sử dụng, nhặt lại tự chế thành bộ dụng cụ phía trên nắp đậy gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút dùng cho việc sử dụng ma túy đã chuẩn bị từ trước. Sau đó, T, T4, P, T5 cùng nhau sử dụng ma túy. Cùng lúc này, Phạm T3 và Mai Thanh K đi đến nhà T chơi, T liền rủ T3 và K vào sử dụng ma túy cùng nhóm của T thì T3 và K đồng ý. Sau khi cả nhóm gồm 06 người sử dụng ma túy xong thì lần lượt T3, T5, P tự ra về.

Đến khoảng hơn 23 giờ ngày 06/3/2023, căn cứ kế hoạch tuần tra đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương của Công an xã P3, Tổ công tác của Công an xã P3 do ông Võ Văn L - Phó trưởng Công an xã P3 làm tổ trưởng cùng các tổ viên gồm: ông Đỗ Phước C - Công an viên, Lê Tấn V, Lưu Luật T1, Lưu Đức T2 đều là Công an viên thôn và Doanh Ngọc D là Dân quân thường trực tiến hành kiểm tra hành chính căn nhà của T đang thuê ở. Khi tổ công tác gõ cửa thì T và K hỏi lại “ai vậy”, tổ công tác đứng bên ngoài giới thiệu là “Công an đây, đến kiểm tra hành chính” và yêu cầu mở cửa để kiểm tra. Lúc này, K hỏi ý kiến T có mở cửa hay không thì T không đồng ý, do lo sợ vừa sử dụng ma túy xong khi mở cửa Công an vào kiểm tra sẽ phát hiện. Nên T đứng ở cửa hông nhà sau, lấy 01 balo màu đen đeo chéo trước

ngực, tay phải cầm 01 con dao có lưỡi bằng kim loại màu trắng sáng, tay trái cầm 01 con dao có lưỡi bằng kim loại màu đen, lấy ở ghế ngồi gần gian bếp trong nhà sau, trong tư thế sẵn sàng tìm đường thoát thân. Tổ công tác gõ cửa liên tục yêu cầu mở cửa, nên K đến mở cửa sắt bên hông nhà ra, đứng nép sang một bên, khi ông L và C tiến vào bên trong sân, K đã nhanh chân chạy thoát qua cửa bên hông nhà. T nhìn thấy ông L và C mặc quân phục đi vào đứng ở sân nhà, ông L dùng lời nói, ông C dùng thẻ ngành đưa ra phía trước để giới thiệu. Lúc này, T liền xông về phía ông L, dùng con dao cầm ở tay phải chém 01 nhát từ trên xuống trúng vào vùng ngực trái gây thương tích, ông L dùng tay phải gạt đẩy lưỡi dao ra thì trúng vào lưỡi dao gây ra 01 vết thương ở ngón cái bàn tay phải, đồng thời né tránh vào cửa hông nhà sau. Sau đó, T phát hiện ông C đứng phía sau nên T tiếp tục xông đến tấn công ông C, ông C xoay người né tránh dẫn đến té ngã trong tư thế nằm sấp trên mặt sân, T dùng con dao cầm ở tay phải chém 01 nhát từ trên xuống hướng về phía C trúng vào vùng lưng gây thương tích, vừa chém ông C xong do bị mất thăng bằng dẫn đến T tự té ngã, con dao cầm ở tay trái văng ra sân nhà, chỉ còn cầm con dao ở tay phải, ông C ôm Thủ giảng co qua lại trên mặt sân thì ông C bị 01 vết thương sau vành tai trái, vết thương xay xát các ngón II-III-IV bàn tay trái, giấy chứng minh Công an nhân dân của ông C làm rơi trong quá trình này bị hư hỏng phần nhựa bảo vệ bên ngoài. Do thấy có thêm thành viên trong tổ công tác đến hỗ trợ nên T đã vượt qua hàng rào nhảy xuống phần đất sau nhà, tìm đường chạy về hướng nhà K đang ở gần đó. Khi đến nhà K, T gọi cửa xin vào trong nhà trốn nhưng mẹ K không đồng ý cho T vào nhà. T liền xin mẹ K áo mặc, mẹ K đồng ý và đưa cho T 01 cái áo. Sau đó, T đi ra phía sau chòi rẫy tìm cách vượt kênh nước khá rộng, trong lúc bơi qua kênh nước do vướng tay nên T đã bỏ lại con dao và túi xách. Riêng ông L và ông C được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị thương tích.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuy Phong tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ: 01 cán dao dài khoảng 12cm, cán bọc cao su màu đen, đường kính 2,5cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại dài 40cm, mặt lưỡi rộng 04cm; 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 86B1-046.56; 01 con dao dài 22cm, cán màu đen dài 12cm, lưỡi kim loại dài 10cm; 01 điện thoại di động hiệu VSMART; 01 điện thoại di động hiệu Mastell màu đen; 01 túi đựng nhiều ống hút nhựa nhiều màu; 01 túi nylon kích thước 8cm x 5cm có khóa kéo một đầu; 01 ống thủy tinh dài 19cm; 01 bình thủy tinh có nắp đậy màu trắng, cao 75cm, đế bằng xốp màu xanh dương, phía trên nắp đậy gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống hút nhựa quần bằng băng keo màu đen.

Ngày 07/3/2023 ông Võ Văn L tự nguyện giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuy Phong 01 áo xuân hè công an, loại ngắn tay, màu xanh lá cây, phần ngực phải bị rách 01 đường dài 04cm, dính chất màu đỏ và 01 áo khoác dài tay, màu xanh mực lưng áo có ghi chữ K BIRD, phần ngực trái bị rách 01 đường dài khoảng 05cm, dính chất màu đỏ; ông Đỗ Phước C tự nguyện giao nộp 01 áo xuân hè công an, loại ngắn tay, màu xanh lá cây, phần lưng phải bị rách 01 đường dài 13cm, dính chất màu đỏ và 01 áo khoác dài tay, màu trắng xám, phần ngực trái có ghi chữ GUCCI, phần lưng phải bị rách 01 đường dài khoảng 15cm, dính chất màu đỏ.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 202/KLTTCT-TTPYBT ngày 13/3/2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận, tỷ lệ thương tích của Đỗ Phước C:

- Vết thương phần mềm vùng cằm – thái dương trái đã được điều trị, hiện đóng vảy màu nâu đen, kích thước (4 x 0,2cm). Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.
- Vết thương phần mềm vùng lưng bên phải đã được điều trị, hiện còn 17 mũi chỉ dài 13cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%.
- Sây sát da mặt mu ngón 2, 3, 4 bàn tay trái đã được điều trị, hiện đóng vảy màu nâu đen kích thước:
 - + Vết 1 ngón 2: 0,8 x 0,3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.
 - + Vết 2 ngón 3: 0,6 x 0,4cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.
 - + Vết 3 ngón 4: 0,9 x 0,5cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.
- Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28.8.2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đỗ Phước C tại thời điểm giám định là 7%.

- Các vết thương vùng cằm – thái dương trái, vùng lưng bên phải do vật sắc gây ra; Các vết sây sát da mặt mu ngón 2, 3, 4 bàn tay trái do vật tày gây ra.

- Vết thương vùng cằm – thái dương trái có chiều hướng lực tác động từ trái sang phải; Vết thương vùng lưng bên phải có chiều hướng lực tác động từ sau ra trước; Các vết thương sây sát da mặt mu ngón 2, 3, 4 bàn tay trái có chiều hướng lực tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 203/KLTTCT-TTPYBT ngày 13/3/2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận, tỷ lệ thương tích của Võ Văn L:

- Vết thương phần mềm vùng ngực trái ngang liên sườn 2,3 đã được điều trị, hiện còn 4 mũi chỉ dài 3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.
- Vết thương phần mềm mặt mu ngón 1 bàn tay phải đã được điều trị, hiện còn 3 mũi chỉ dài 3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.
- Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Võ Văn L tại thời điểm giám định là 4%.

- Các vết thương do vật sắc gây ra.

- Vết thương vùng ngực trái có chiều hướng lực tác động từ trước ra sau; Vết thương mặt mu ngón 1 bàn tay phải có chiều hướng lực tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Ngày 10/3/2023 Đỗ Phước C và Võ Văn L có đơn yêu cầu khởi tố hình sự đối với Nguyễn Minh T.

Ngoài ra, quá trình điều tra Thủ, Trọng, Trâm, Kiệt, Tài và Phương khai nhận còn nhiều lần sử dụng ma túy trong khoảng thời gian từ tháng 02 - 03/2023. Tuy nhiên Thủ, Trọng, Trâm, Kiệt, Tài và Phương không nhớ thời gian sử dụng, những người tham gia và nguồn ma túy, công cụ sử dụng do ai chuẩn bị, nên không xem xét, xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 106/CT-VKSTP-HS ngày 28/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Cố ý gây thương tích” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 2 Điều 134 và điểm a, điểm b và điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:* Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; điểm a, điểm b và điểm h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt từ 10 năm 06 tháng đến 12 năm tù.

- *Ý kiến của bị cáo:* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu là đúng, không oan. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- *Ý kiến của bị hại Võ Văn L, Đỗ Phước C:* Không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự. Yêu cầu xử bị cáo nghiêm, theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại và người làm chứng, phù hợp các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Minh T đã có các hành vi như sau:

- Khoảng 12 giờ ngày 03/3/2023 tại căn nhà thuê tại khu vực Cây Khế thuộc Thôn V1, xã P3, huyện Tuy Phong, bị cáo T chuẩn bị, cung cấp địa điểm, chất ma

túy, dụng cụ để bị cáo T cùng với Phạm T3, Trương Thị T4, Mai Thanh K dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy.

- Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 06/3/2023 tại căn nhà thuê tại khu vực Cây Khế thuộc Thôn V1, xã P3, huyện Tuy Phong, bị cáo T chuẩn bị, cung cấp địa điểm, chất ma túy, dụng cụ để bị cáo T cùng với Phạm T3, Trương Thị T4, Mai Thanh K, Phạm Duy P, Dương Ngọc T5 dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đến khoảng 23 giờ ngày 06/3/2023 lực lượng Công an xã P3, huyện Tuy Phong tiến hành kiểm tra hành chính căn nhà trên, do sợ bị phát hiện hiện nên bị cáo T lấy 01 balo màu đen đeo chéo trước ngực, 02 tay cầm 02 con dao tự tạo, lưỡi bằng kim loại sắc bén trong tư thế sẵn sàng tìm đường thoát thân, khi ông Võ Văn L – Phó Công an xã P3 và ông Đỗ Phước C – Công an viên vừa vào nhà bị cáo liền xông đến chém ông La và ông Cường, sau đó tẩu thoát. Theo kết luận giám định thì tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Võ Văn L là 4%, của ông Đỗ Phước C là 7%.

Bị cáo T có 06 tiền án: Ngày 23/01/2013 bị TAND huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 11/3/2013 bị TAND huyện Ninh Hải xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 28/5/2013 bị TAND huyện Ninh Hải xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 17/01/2014 bị TAND huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 30 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”; Ngày 03/4/2014 bị TAND huyện Ninh Hải xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 29/11/2019 bị TAND huyện Ninh Hải xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý.

Do đó hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (có 03 tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm a, điểm i, điểm k khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a, điểm b và điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và sử dụng dao tự tạo chém người khác là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, tiếp tay cho những phần tử xấu duy trì tệ nạn ma túy, đi ngược lại lợi ích chung của toàn xã hội, nhận thấy các tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện Tuy Phong ngày

càng nhiều và ma túy cũng là nguyên nhân của một số loại tội phạm khác, hành vi 02 tay 02 dao tự tạo xông đến chém Công an để thoát thân của bị cáo rất là liều lĩnh, manh động, bất chấp sự nguy hiểm đến tính mạng và sức khỏe của người đang thi hành công vụ. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về biện pháp tư pháp:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu VSMART và 01 điện thoại di động hiệu Mastell màu đen thu giữ được, đây là tài sản của Nguyễn Minh T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tuy Phong đã trả lại cho bị cáo T là đúng pháp luật.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter gắn biển số 86B1-046.56 thu giữ được, riêng xe mô tô là tài sản của Nguyễn Phước T6 (cha của bị cáo T) cho bị cáo T mượn và không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tuy Phong đã trả lại cho ông Thủy; Riêng biển số 86B1-046.56 do chưa rõ chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tuy Phong đã chuyển cho Đội cảnh sát giao thông – Công an huyện Tuy Phong để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý là đúng pháp luật.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy vật chứng là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng gồm:

- 01 cán dao bọc cao su màu đen dài 12cm, đường kính 2,5cm
- 01 lưỡi dao kim loại dài 40cm, mặt lưỡi rộng 04cm.
- 01 con dao dài 22cm, cán màu đen dài 12cm, lưỡi kim loại dài 10cm.
- 01 túi nylon chứa nhiều ống hút nhựa nhiều màu.
- 01 túi nylon kích thước 8cm x 5cm loại có nẹp khóa kín một đầu màu đỏ.
- 01 ống thủy tinh dài 19cm.
- 01 bình thủy tinh có nắp đậy màu trắng, cao 75cm, đế bằng xộp màu xanh dương, phía trên nắp đậy gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa quấn bằng băng keo đen.
- 01 áo xuân hè Công an, loại ngắn tay, màu xanh lá cây, phần ngực phải bị rách 01 đường dài 04cm, dính chất màu đỏ
- 01 áo khoác dài tay, màu xanh mực lưng áo có ghi chữ K BIRD, phần ngực trái bị rách 01 đường dài khoảng 05cm, dính chất màu đỏ.
- 01 áo xuân hè Công an, loại ngắn tay, màu xanh lá cây, phần lưng phải bị rách 01 đường dài 13cm, dính chất màu đỏ.
- 01 áo khoác, loại dài tay, màu trắng xám, ngực trái có ghi chữ GUCCI, phần lưng phải bị rách 01 đường dài khoảng 15cm, dính chất màu đỏ.

[5] Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo T, do không rõ lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là đúng pháp luật.

Đối với Phạm T3, Trương Thị T4, Mai Thanh K, Phạm Duy P, Dương Ngọc T5 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an

huyện Tuy Phong đã chuyển hồ sơ về địa phương để quản lý người nghiện là đúng pháp luật.

Đối với Trần Thị Thu Nguyệt cho Phạm T3 thuê nhà đã vi phạm quy định về đăng ký và quản lý cư trú nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tuy Phong đã chuyển hồ sơ cho Công an xã P3 xử lý hành chính là đúng pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Cố ý gây thương tích” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: điểm d khoản 2 Điều 134; điểm a, điểm b, điểm h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 14/3/2023.

2. Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 cán dao bọc cao su màu đen dài 12cm, đường kính 2,5cm
- 01 lưỡi dao kim loại dài 40cm, mặt lưỡi rộng 04cm.
- 01 con dao dài 22cm, cán màu đen dài 12cm, lưỡi kim loại dài 10cm.
- 01 túi nylon chứa nhiều ống hút nhựa nhiều màu.
- 01 túi nylon kích thước 8cm x 5cm loại có nẹp khóa kín một đầu màu đỏ.
- 01 ống thủy tinh dài 19cm.
- 01 bình thủy tinh có nắp đậy màu trắng, cao 75cm, đế bằng xốp màu xanh dương, phía trên nắp đậy gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút nhựa quấn bằng băng keo đen.
- 01 áo xuân hè Công an, loại ngắn tay, màu xanh lá cây, phần ngực phải bị rách 01 đường dài 04cm, dính chất màu đỏ
- 01 áo khoác dài tay, màu xanh mực lưng áo có ghi chữ K BIRD, phần ngực trái bị rách 01 đường dài khoảng 05cm, dính chất màu đỏ.
- 01 áo xuân hè Công an, loại ngắn tay, màu xanh lá cây, phần lưng phải bị rách 01 đường dài 13cm, dính chất màu đỏ.

- 01 áo khoác, loại dài tay, màu trắng xám, ngực trái có ghi chữ GUCCI, phần lưng phải bị rách 01 đường dài khoảng 15cm, dính chất màu đỏ.

(Các vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 30/8/2023)

3. Về án phí:

Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo, bị hại;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đông Vũ